

Số : 868 /2024/TB-XNK

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2024

## THÔNG BÁO

V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không

Hội đồng Quản trị Công ty CP xuất nhập khẩu Hàng không trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, thông tin cụ thể như sau :

1. Thời gian: 8 h 00 sáng, Thứ tư, ngày 24 tháng 04 năm 2024

2. Địa điểm: Phòng họp tầng 2 nhà A, Trụ sở Công ty, 414 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội

3. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 .
- Báo cáo kết quả kiểm toán BCTC năm 2023.
- Báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên.
- Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023.
- Báo cáo của HĐQT về chi thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS.
- Báo cáo của HĐQT v/v: Ủy quyền cho HĐQT thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2023.

- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

Nội dung, chương trình Đại hội, giấy đăng ký dự họp, giấy ủy quyền tham dự và các tài liệu liên quan tại Đại hội quý vị cổ đông vui lòng xem nội dung chi tiết tại website: [airimex.vn](http://airimex.vn)

4. Thành phần tham dự:

- Tất cả các cổ đông của Công ty CP XNK Hàng không theo danh sách chốt ngày: 28/03 /2024
- Các khách mời của Công ty (nếu có)
- Trường hợp không thể tham dự Đại hội, Quý cổ đông được phép ủy quyền bằng văn bản hợp lệ cho người khác dự thay.

5. Đăng ký tham dự

Để công tác tổ chức Đại hội được thuận lợi, đề nghị Cổ đông vui lòng gửi Giấy đăng ký dự họp, Giấy ủy quyền, Phiếu đóng góp ý kiến (nếu có) theo hình thức gửi trực tiếp, fax hoặc email cho Ban tổ chức chậm nhất đến ngày 17/04/2024.

6. Ban tổ chức Đại hội

Công ty CP xuất nhập khẩu Hàng không.

Số 414 Đường Nguyễn Văn Cừ – Long Biên- Hà Nội.

Điện thoại 04.38770265 hoặc 04.38271351 – Fax: 04.38271925

Người liên hệ: Mrs Hương – điện thoại 0917319912 hoặc Mr Lộc – điện thoại 0913315414

Lưu ý:

- Khi đến tham dự vui lòng mang theo thư mời họp, giấy ủy quyền, CCCD hoặc Hộ chiếu.
- Chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí khác trong thời gian dự Đại hội do người tham dự chịu.

**Xin trân trọng kính mời!**

Nơi nhận:

-Như trên

-Lưu: VT,QLCĐ,T/ký Công ty

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu

**TỜ TRÌNH**

Đề nghị ĐHCĐ thường niên năm 2024 xem xét, thông qua một số nội dung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Hàng không

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không,  
Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua một số nội dung sau:

1. Chương trình Đại hội:

Có Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần XNK Hàng không kèm theo.

2. Quy chế làm việc của Đại hội:

Có Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần XNK Hàng không kèm theo.

3. Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán:

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

• Tổng tài sản (31/12/2023)	:	177.645.451.467 đồng
• Vốn chủ sở hữu (31/12/2023)	:	37.413.212.517 đồng
• Tổng doanh thu (01/01/2023 - 31/12/2023)	:	204.704.526.946 đồng
• Lợi nhuận trước thuế (01/01/2023 - 31/12/2023)	:	5.253.539.721 đồng

Các số liệu chi tiết được ghi tại Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội kiểm toán.

4. Báo cáo kết quả SXKD năm 2023:

**Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2023**  
(Chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	241.100	204.705	84,90%
Tổng chi phí	237.021	199.451	84,15%
Lợi nhuận trước thuế	4.079	5.254	128,78%

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Thực hiện so với kế hoạch
Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.232	3.908	120,90%
Mức chia cổ tức dự kiến	10%/VĐL	10%/VĐL	100,00%
Tổng vốn đầu tư (giá trị giải ngân)	9.275	1.805	19,46%

5. Kế hoạch SXKD năm 2024:

**Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2024**

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Năm 2024	
		Kế hoạch	KH 2024 so với TH 2023
Tổng doanh thu	204.705	253.702	123,94%
Tổng chi phí	199.451	247.981	124,33%
Lợi nhuận trước thuế	5.254	5.721	108,91%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.908	4.577	117,13%
Mức chia cổ tức dự kiến	10%/VĐL	10%/VĐL	100,00%
Tổng vốn đầu tư (giá trị giải ngân)	1.805	5.700	315,79%

Các số liệu chi tiết và diễn giải được nêu tại Kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty gửi kèm theo Tờ trình của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2024.

6. Báo cáo của HĐQT trình ĐHCĐ thường niên năm 2024:

Có báo cáo của HĐQT kèm theo.

7. Báo cáo của BKS trình ĐHCĐ thường niên năm 2024 của Công ty:

Có báo cáo của BKS kèm theo.

8. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Có Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 kèm theo.

9. Chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023 và đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2024:

Có báo cáo thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023, đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2024 kèm theo.

10. Báo cáo về việc trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2024:



Có báo cáo về việc trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2024 kèm theo.

Các tài liệu có liên quan đến những nội dung trên xin được gửi kèm theo Tờ trình này. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT, T/K Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
XUẤT NHẬP KHẨU  
HÀNG KHÔNG  
Đào Khắc Hậu



### CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP XNK Hàng không

**Thời gian:** 8h00, ngày 24 tháng 4 năm 2024.

**Địa điểm tổ chức Đại hội:** Phòng họp tầng 2 tòa nhà Airimex, số 414 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

TT	Thời gian	Nội dung chương trình	Người thực hiện
1	8h00 - 8h30	Đón tiếp cổ đông đăng ký danh sách, phát tài liệu, phát thẻ và phiếu biểu quyết.	Ban Tổ chức
2	8h30 - 8h40	Khai mạc Đại hội và giới thiệu đại biểu.	Ban Tổ chức
3	8h40 - 8h45	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, đại diện cổ đông.	Ban KTTC CD
4	8h45 - 8h55	Bầu Đoàn Chủ tịch: - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua. - Giới thiệu (dự kiến) danh sách đề Đại hội thông qua. (Đại hội giờ thẻ biểu quyết thông qua)	Ban Tổ chức
		Bầu Ban Thư ký: - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua. - Giới thiệu (dự kiến) danh sách đề Đại hội thông qua. (Đại hội giờ thẻ biểu quyết thông qua)	Đoàn Chủ tịch
		Bầu Ban Kiểm phiếu: - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua. - Giới thiệu (dự kiến) danh sách đề Đại hội thông qua. (Đại hội giờ thẻ biểu quyết thông qua)	
5	8h55 - 9h05	Đoàn Chủ tịch thông qua: - Thông qua Chương trình ĐHCĐTN năm 2024 & phân công nhiệm vụ trong Đoàn Chủ tịch; - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. (Đại hội giờ thẻ biểu quyết thông qua)	Đoàn Chủ tịch
6	9h05 - 9h30	Báo cáo của HĐQT về: - Kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch năm 2024 và các giải pháp thực hiện; - Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.	Đoàn Chủ tịch
		Báo cáo của Ban Kiểm soát về: - Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và ban điều hành năm 2023.	Ban Kiểm soát
8	9h35 - 9h40	Báo cáo của HĐQT về Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023	Đoàn Chủ tịch
		Báo cáo của HĐQT về chi thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát: - Thực hiện năm 2023. - Kế hoạch năm 2024.	
9	9h40-9h45	Báo cáo của HĐQT V/v: Ủy quyền cho HĐQT thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2023	Đoàn Chủ tịch



10	9h45 - 10h15	Đại hội thảo luận và bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung từ mục 6 đến mục 9.	Đoàn Chủ tịch
11	10h15 - 10h25	<b>Nghỉ giải lao</b>	
12	10h25 - 10h30	Thông báo kết quả biểu quyết các nội dung từ mục 6 đến mục 9.	Ban Kiểm phiếu
13	10h30 - 10h40	Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội; (Đại hội xem xét giơ thẻ biểu quyết thông qua)	Thư ký Đại hội
14	10h40	Bế mạc Đại hội	Ban Tổ chức

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2024

## QUY CHẾ LÀM VIỆC

tại Đại hội ĐCĐTN năm 2024, Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không.

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không xây dựng Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

### I. Trật tự của Đại hội:

1. Cổ đông tham dự Đại hội phải xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón, nhận tài liệu, thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết có ghi mã cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của mình. Giá trị biểu quyết của cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

2. Cổ đông và/hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định; phải đeo khẩu trang trong suốt thời gian Đại hội.

3. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông, giao tiếp hòa nhã, thân thiện.

4. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

### II. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết trong đó ghi mã số đại biểu, họ và tên đại biểu, tổng số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không.

#### 2. Cách biểu quyết:

2.1. **Đối với Thẻ biểu quyết:** Dùng để giơ tay biểu quyết một số vấn đề thông thường như bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và thông qua: Quy chế làm việc, Chương trình Đại hội; Biên bản, Nghị quyết Đại hội. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp giơ Thẻ biểu quyết khi Ban tổ chức/Đoàn chủ tịch đề nghị biểu quyết: *Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến*. Trong lúc biểu quyết, cổ đông/người được ủy quyền dự họp ra ngoài được xem như đồng ý với nội dung cần biểu quyết.

2.2. **Đối với Phiếu biểu quyết:** Dùng để biểu quyết các nội dung quan trọng trình xin ý kiến Đại hội theo báo cáo, đề nghị của Đoàn chủ tịch và được thu vào thùng phiếu. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đánh dấu ✓ hoặc X vào **một** trong 3 ô cần biểu



quyết: *Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến*. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp không đánh dấu vào bất kỳ ô nào hoặc không bỏ phiếu vào thùng phiếu thì được xem là **Không có ý kiến**.

3. Thể lệ biểu quyết và các nội dung được biểu quyết thông qua:

a) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị phiếu bầu để biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 28/3/2024), tổng số cổ phần của Công ty là **3.111.283** (Ba triệu, một trăm mười một nghìn, hai trăm tám mươi ba) cổ phần phổ thông, tương đương **3.111.283** (Ba triệu, một trăm mười một nghìn, hai trăm tám mươi ba) phiếu bầu để biểu quyết.

b) Các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi có từ trên **50%** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua. Riêng các nội dung liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty; sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ Công ty được thông qua khi có từ **65%** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đối với nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua khi được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp.

III. Thảo luận tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;

b) Cổ đông có ý kiến phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban kiểm phiếu;

c) Ban kiểm phiếu Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông:

a) Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban kiểm phiếu tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

b) Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được pháp luật quy định, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết phục vụ nhu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

c) Ban Thư ký sẽ tập hợp các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, các câu hỏi không đủ thời gian trả lời tại Đại hội để trả lời bằng văn bản hoặc trực tiếp thông tin trên website của Công ty.

IV. Trách nhiệm của Chủ tọa:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định

010793  
NG T  
Ổ PHẦN  
NHẬP K  
NG KH  
BIÊN - TP



theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

V. Ban Thư ký:

1. Ban thư ký gồm 02 người do Chủ tọa Đại hội giới thiệu, chịu trách nhiệm ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội.

2. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Gồm 03 người do HĐQT quyết định, giúp chủ tọa Đại hội kiểm tra các điều kiện để tiến hành Đại hội và tư cách cổ đông dự họp; báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

VII. Ban Kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

1. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Xác định và thông báo kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

VIII. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên:

Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

IX. Hiệu lực của Quy chế:

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không.

*Nơi nhận:*

- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, TGD, BKS;
- Lưu VT, T/K Cty.



**Đào Khắc Hậu**



**CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023  
VÀ KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM 2024**

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2023			Năm 2024	
		KH (1)	TH (2)	TỶ LỆ (2)/(1)	KH (3)	TỶ LỆ (3)/(2)
<b>1. NỢP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	Tr.đ	<b>7.568</b>	<b>7.468</b>	<b>98,67</b>	<b>7.272</b>	<b>97,38</b>
1.1 Thuế giá trị gia tăng	Tr.đ	4.539	4.049	89,21	4.049	100,00
1.2 Thuế môn bài	Tr.đ	4	4	100,00	4	100,00
1.3 Thuế nhà đất	Tr.đ	1.678	1.198	71,39	1.198	100,00
1.4 Thuế XNK	Tr.đ	-	-	-	-	-
1.5 Thuế tiêu thụ đặc biệt + nhà thầu	Tr.đ	-	-	-	-	-
1.5 Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đ	847	1.346	158,82	1.150	85,44
1.6 Thuế khác (TNCN)	Tr.đ	500	871	174,17	871	100,00
<b>2. TỔNG VỐN ĐẦU TƯ (GIÁ TRỊ GIẢI NGÂN)</b>	Tr.đ	<b>9.275</b>	<b>1.805</b>	<b>19,46</b>	<b>5.700</b>	<b>315,79</b>
<b>3. TỔNG DOANH THU</b>	Tr.đ	<b>241.100</b>	<b>204.705</b>	<b>84,90</b>	<b>253.702</b>	<b>123,94</b>
- Bán hàng	Tr.đ	118.333	100.794	85,18	134.662	133,60
- Ủy thác nhập khẩu	Tr.đ	35.143	42.816	121,83	41.834	97,71
- Dịch vụ vận chuyển, khác	Tr.đ	70.000	43.240	61,77	60.000	138,76
- Bán vé MB	Tr.đ	-	-	-	-	-
- Cho thuê VP	Tr.đ	14.600	14.457	99,02	13.858	95,86
- Dịch vụ quản lý kho	Tr.đ	2.824	2.962	-	2.938	99,20
- DT tài chính	Tr.đ	200	412	206,04	388	94,16
- Thu nhập khác	Tr.đ	-	24	-	22	90,61
<b>4. TỔNG CHI PHÍ</b>	Tr.đ	<b>237.021</b>	<b>199.451</b>	<b>84,15</b>	<b>247.981</b>	<b>124,33</b>
4.1 Chi cho CBCNV	Tr.đ	19.948	20.473	102,63	20.605	100,65
- Chi phí tiền lương	Tr.đ	19.197	19.887	103,59	19.887	100,00
- Tiền ăn ca	Tr.đ	751	586	78,02	718	122,59
4.2 BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	Tr.đ	1.895	1.820	96,05	1.815	99,70
4.3 Chi phí vật tư, vốn hàng	Tr.đ	193.890	156.749	80,84	205.294	130,97
- Giá vốn hàng bán và chi phí bán hàng	Tr.đ	110.957	95.586	86,15	129.091	135,05
- Chi phí dịch vụ	Tr.đ	82.933	61.163	73,75	76.202	124,59
4.4 Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	3.444	2.796	81,19	2.682	95,92
4.5 Chi khác	Tr.đ	16.454	16.369	99,48	16.556	101,14
- Chi khác bằng tiền	Tr.đ	16.154	15.626	96,73	16.256	104,03
<i>Trong đó chi phí khác bằng tiền dự phòng là 10%</i>		-	-	-	-	-
- Chi phúc lợi cho người lao động	Tr.đ	300	743	247,54	300	40,40
- Dự phòng phải thu khó đòi (hoàn nhập)	Tr.đ	-	-	-	-	-
4.6 Chi phí động tài chính	Tr.đ	1.390	1.140	82,02	718	62,98

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2023			Năm 2024	
		KH (1)	TH (2)	TỶ LỆ (2)/(1)	KH (3)	TỶ LỆ (3)/(2)
<i>Trong đó chi phí lãi vay</i>	Tr.đ	1.390	946	68,06	696	73,57
4.7 Chi phí hoạt động khác	Tr.đ	-	104	-	311	298,58
<b>5. LỢI NHUẬN</b>	Tr.đ	-	-	-	-	-
<b>5.1 Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đ	<b>4.079</b>	<b>5.254</b>	<b>128,78</b>	<b>5.721</b>	<b>108,91</b>
Trong đó : + Lợi nhuận do hoàn nhập dự phòng	Tr.đ	-	-	-	-	-
+ Lợi nhuận từ hoạt động KD	Tr.đ	4.079	5.254	128,78	5.721	108,91
<b>5.2 Thuế TNDN</b>		<b>847</b>	<b>1.346</b>	<b>158,82</b>	<b>1.144</b>	<b>85,02</b>
<b>5.3 Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	Tr.đ	<b>3.232</b>	<b>3.908</b>	<b>120,90</b>	<b>4.577</b>	<b>117,13</b>
+ Trích quỹ dự trữ bổ sung VDL		-	-	-	-	-
+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi		323	391	120,98	458	117,06
+ Trích quỹ thưởng ban điều hành		85	104	121,86	92	88,90
+ Lợi nhuận còn lại năm nay		2.824	3.413	120,86	4.027	118,00
<b>6 Lợi nhuận dự kiến chia cổ tức</b>	Tr.đ	<b>3.111</b>	<b>3.111</b>	<b>100,00</b>	<b>3.111</b>	<b>100,00</b>
Lợi nhuận năm nay		2.824	3.413	120,86	4.027	118,00
Chi cổ tức (Tỷ lệ %/1.000 đ)		10,0%	10,0%	100,00	10,0%	100,00
<b>6. LAO ĐỘNG (TẠI 31/12)</b>	Người	<b>90</b>	<b>81</b>	<b>90,00</b>	<b>85</b>	<b>104,94</b>
<b>7. LAO ĐỘNG BÌNH QUÂN</b>	Người	<b>87</b>	<b>82</b>	<b>94,25</b>	<b>85</b>	<b>103,66</b>
<b>8. TIỀN LƯƠNG BQ 1 LĐ/THÁNG</b>	Tr.đ	<b>18,39</b>	<b>20,21</b>	<b>109,91</b>	<b>19,50</b>	<b>96,47</b>
<b>9. VỐN</b>	Tr.đ	<b>31.113</b>	<b>31.113</b>	<b>100,00</b>	<b>31.113</b>	<b>100,00</b>

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA HĐQT TRÌNH ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
(Về tình hình SXKD 2023, kế hoạch SXKD 2024 và các giải pháp thực hiện)

**I. Khái quát về tổ chức Công ty:**

Công ty XNK Hàng không (Airimex) được thành lập theo Quyết định số 197/TCHK ngày 21 tháng 03 năm 1989 của Tổng cục HKDD VN, trụ sở của Công ty tại 414 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội.

Năm 2005 Bộ Giao thông vận tải ra quyết định chuyển Công ty XNK Hàng Không, đơn vị thành viên của TCT HKVN thành Công ty cổ phần.

Ngày 18/05/2006 Công ty CP XNK Hàng Không đã chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần; Vốn điều lệ Công ty: 20 tỷ đồng.

Tháng 4/2009 vốn điều lệ của Công ty tăng lên là: 25.927.400.000 đồng .

Tháng 12/2023 vốn điều lệ của Công ty tăng lên là: 31.112.830.000 đồng

Hội đồng quản trị Công ty tính đến hết 31/12/2023 gồm 5 thành viên. Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên. Trong đó, các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát chuyên trách, kiêm nhiệm:

Ông Đào Khắc Hậu, giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty;

Ông Đinh Ngọc Tùng, giữ chức UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty;

Ông Nguyễn Tiến Dũng, giữ chức Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

**II. Tình hình hoạt động và kết quả SXKD năm 2023:**

**1. Tổng quan chung về môi trường kinh doanh:**

GDP năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với năm 2022, chỉ cao hơn tốc độ tăng 2,87% và 2,55% của các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023.

Tỷ giá ngoại tệ diễn biến phức tạp và chịu tác động của thị trường quốc tế. Tỷ giá USD bình quân năm 2023 tăng 1,86% so với năm 2022.

Đối với ngành hàng không là mảng kinh doanh chính của Airimex: Hoạt động khai thác bay của các hãng hàng không dần được khôi phục song tốc độ còn chậm, khiến lượng hàng XNK ủy thác chưa thể đạt sản lượng như trước dịch.

Cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh bán hàng cũng rất gay gắt, nhiều đối thủ là công ty tư nhân, cơ chế tài chính mở có những cơ chế cạnh tranh gây khó khăn cho Airimex.

Trước những diễn biến thay đổi trên, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Airimex, HĐQT, Ban điều hành đã có những giải pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp để đạt kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

HĐQT xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông một số lĩnh vực hoạt động chính của Công ty năm 2023 như sau:



## 2. Về kết quả kinh doanh năm 2023:

### Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2023

Đơn vị tính: Trđ

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	TH 2023 so với KH 2023
1. Tổng doanh thu	241.100	204.705	84,90%
2. Tổng chi phí	237.021	199.451	84,15%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	4.079	5.254	128,78%
4. Tổng số lao động bình quân	87	82	94,25%
5. Tổng số lao động tại 31/12	90	81	90,00%
6. Tổng quỹ lương	19.197	19.887	103,59%
7. Thu nhập LĐ bình quân tháng	18,39	20,21	109,91%
8. Mức chia cổ tức dự kiến	10,0%	10,0%	100,00%
9. Tổng mức đầu tư (Khối lượng công việc hoàn thành)	9.275	1.805	19,46%
10. Tổng mức đầu tư (Giá trị giải ngân)	9.275	1.805	19,46%

Đánh giá các mặt hoạt động kinh doanh năm 2023:

#### - Về doanh thu:

+ Về mảng doanh thu ủy thác xuất nhập khẩu phụ tùng vật tư (PTVT) máy bay và dịch vụ vận chuyển:

- XNK ủy thác PTVT được Công ty tiếp tục xác định là mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty, Công ty luôn chủ động bám sát thị trường, nâng cao chất lượng dịch vụ để làm tốt công tác XNK ủy thác PTVT máy bay các trường hợp hàng AOG và hàng cứu tàu được thực hiện 24/7.

- Doanh thu từ phí ủy thác lũy kế đạt 42,82 tỷ đồng bằng 121,83% KH ĐHCĐ;

- Doanh thu từ dịch vụ vận chuyển 12 tháng bằng 43,24 tỷ đạt 61,77% KH;

- Trong công tác giao nhận PTVT máy bay sửa chữa cho VNA do tổ chức khoa học, chất lượng dịch vụ tốt nên định mức thời gian giao nhận hàng sửa chữa (kể cả hàng xuất và hàng nhập) hiện nay đã duy trì 1-2 ngày. Đây là một sự nỗ lực rất lớn của Công ty đã được VNA đánh giá cao.

+ Về mảng doanh thu bán hàng:

- Doanh thu từ mảng kinh doanh thiết bị mặt đất, sân bay đạt 33,99 tỷ đồng tương đương bằng 45,44% KH do bị cạnh tranh gay gắt, các yếu tố khách quan từ phía đối tác dẫn đến thời gian giao hàng chậm, ảnh hưởng đến ghi nhận doanh thu, các chi phí liên quan răng làm lợi nhuận giảm xuống.

- Doanh thu từ mảng kinh doanh công cụ dụng cụ trên máy bay đạt 66,80 tỷ đồng tương ứng 89,76%KH: giá dầu, tỷ giá ngoại hối biến động mạnh làm tăng chi phí mua hàng, ảnh hưởng đến đơn giá, dẫn đến giảm doanh thu, lợi nhuận từ mảng kinh doanh này.

+ Doanh thu cho thuê văn phòng đạt 14,47 tỷ bằng 99,02% KH ĐHCĐ.

+ Doanh thu tài chính bằng 0,41 tỷ đồng (206,03% KH).

- **Về chi phí:** Tổng chi phí năm 2023 của Công ty là 199,45 tỷ đồng, bằng 84,15% KH ĐHCĐ thông qua. Công ty đã kiểm soát tốt chi phí, thực hiện cắt giảm các khoản chi phí biến đổi, chi phí cố định do vậy tỷ lệ thực hiện kế hoạch chi phí thấp hơn tỷ lệ thực hiện doanh thu.

- **Về lợi nhuận:** Vượt qua mọi khó khăn trong năm 2023 Airimex đạt được lợi nhuận là 5,253 tỷ đồng (trung ứng 128,78% KH ĐHCĐ thông qua).

- **Về đầu tư:** Năm 2023 Công ty đã hoàn thành giải ngân các hạng mục:

+ Mua mới xe ô tô 7 chỗ: giải ngân 1,55 tỷ đồng (77,52% KH).

+ Phòng họp trực tuyến: giải ngân 255 triệu đồng (39,21% KH).

- **Về nguồn nhân lực và chăm lo đến thu nhập của người lao động:**

+ Lao động bình quân trong năm 2023 là 82 người, thực hiện theo kết quả đề án Quản trị nhân sự và trong kế hoạch về lao động được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo hiệu quả công việc trong tình hình diễn biến dịch bệnh phức tạp ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

+ Về quỹ lương năm 2023 Công ty bằng 19,887 tỷ đồng tương ứng 103,59% KH đã được ĐHCĐ thông qua.

- **Về quyền lợi của Cổ đông:**

Năm 2023, Công ty dự kiến chi trả cổ tức cho các cổ đông là 10,0%/VĐL bằng 100% so với kế hoạch.

### **3. Về vấn đề tổ chức, nhân sự của Công ty:**

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua việc thay đổi thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát như sau:

+ Miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT của ông Nguyễn Duy Việt;

+ Miễn nhiệm tư cách thành viên BKS – Trưởng BKS của bà Đỗ Thu Hằng;

+ Ông Đinh Ngọc Tùng trúng cử bầu thay thế thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ thành viên 2021-2026;

+ Bà Tống Thị Thanh Bình trúng cử bầu thay thế thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ thành viên 2021-2026;

Sau ĐHCĐ thường niên, BKS đã họp và bầu ông Nguyễn Tiến Dũng giữ chức vụ Trưởng BKS.

- Cơ cấu tổ chức của Công ty hiện tại gồm:

+ Đại hội đồng cổ đông;

+ Hội đồng quản trị;

+ Ban kiểm soát;

+ Tổng giám đốc điều hành;

+ Các đơn vị trực thuộc, gồm: Phòng Xuất nhập khẩu 2; Phòng Xuất nhập khẩu 3; Phòng Kinh doanh; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Tổ chức - Hành chính và Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh.

- Về tổ chức, cán bộ:

+ Thực hiện kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ các phòng, Chi nhánh và bổ nhiệm một số cán bộ các phòng, Chi nhánh Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của các đơn vị trong Công ty; Ban hành lại Quy định chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Công ty cho phù hợp với tình hình mới, để có cơ sở pháp lý trong điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

+ Công tác cán bộ được HĐQT và Tổng giám đốc Công ty theo thẩm quyền quyết định điều chuyển, bổ nhiệm đảm bảo đúng quy định, đúng theo phân cấp quản lý.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp phân công bố trí công việc tới từng người lao động một cách phù hợp và khoa học; xây dựng định biên lao động cho từng đơn vị trong Công ty trên cơ sở kết quả của Đề án quản trị nhân sự; Thực hiện trả lương cho người lao động theo chức danh công việc và đánh giá mức độ hoàn thành công việc; Tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

#### **4. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023:**

Về cơ bản Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua ngày 06/06/2023 đã được HĐQT, Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Công ty đã hoàn thành việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty và sửa đổi Điều lệ cho phù hợp với bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo đúng quy định;

- Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022 như phương án đã được ĐHĐCĐTN năm 2023 thông qua. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 6%/VĐL, chi trả 100% bằng tiền;

- Công ty đã hoàn thành việc chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2023;

- Công ty đã hoàn thành việc ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam - CN Hà Nội thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

- Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty: Trình độ quản lý, điều hành và chất lượng lao động tại đơn vị được nâng cao; sử dụng và phát huy tối đa năng lực của từng cán bộ, nhân viên. Có sự phối kết hợp, trao đổi về nghiệp vụ và dữ liệu thông tin thường xuyên giữa các Phòng, Chi nhánh trong Công ty.

- Về quy chế, quy định: Rà soát sửa đổi các quy chế quy định cho phù hợp với thực tế, đúng quy định để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Về lao động: Kiểm soát số lượng lao động trong kế hoạch được thông qua, sử dụng lao động hiệu quả, nâng cao chất lượng lao động do đó năng suất lao động tăng.

- Về tiền lương: Đảm bảo tiền lương thu nhập, đời sống của người lao động ổn định, người lao động yên tâm làm việc.

Như vậy, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty đã được HĐQT Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Năm 2023, mặc dù chỉ tiêu về doanh thu của Công ty thấp hơn kế hoạch, song nhờ nỗ lực trong công tác điều hành, tiết kiệm chi phí, lợi nhuận của Công ty vẫn vượt kế hoạch lợi nhuận ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua, đó là thành tích rất đáng khích lệ.

Năm 2023, hoạt động của Công ty vẫn còn nhiều vấn đề khó khăn cần giải quyết và tìm cách tháo gỡ trong năm 2024, đó là:

- Đối với mảng ủy thác: Hoạt động khai thác bay của các hãng hàng không dần được khôi phục song tốc độ còn chậm, khiến lượng hàng XNK ủy thác chưa thể đạt sản lượng như trước dịch, hợp đồng ủy thác với VNA hết hạn phải đấu thầu lại trong năm 2024.

- Đối với mảng vận chuyển: thường xuyên gặp cạnh tranh gay gắt, trong khi cước vận tải hàng hóa bị đẩy cao, gây nhiều khó khăn.

- Đối với mảng bán hàng:

+ Mảng kinh doanh trang thiết bị mặt đất: Tình hình cạnh tranh trên thị trường thiết bị mặt đất sân bay vẫn diễn ra ngày càng gay gắt; Các đối tác cũng đang gặp khó khăn về tài chính, khâu sản xuất, lực lượng lao động dẫn đến chuỗi cung ứng bị đứt gãy,... cho nên gặp các vấn đề trở ngại như chậm tiến độ, không đúng như dự kiến đề ra; Thời gian giao hàng dài, ảnh hưởng đến việc ghi nhận doanh thu, tiền ứng vốn, tăng các chi phí liên quan dẫn đến lợi nhuận giảm xuống; Khó khăn về giá cả khi có nhiều sự cạnh tranh hơn từ các đối thủ khác.

+ Mảng kinh doanh dụng cụ, vật phẩm trên máy bay: Kinh tế thế giới đang rơi vào giai đoạn khó khăn, chiến tranh xảy ra ở Châu Âu, Trung Đông khiến việc khai thác các đường bay quốc tế bị ảnh hưởng rất lớn; Giá dầu, tỷ giá ngoại hối biến động mạnh và khó dự báo khiến cho giá cả và các loại chi phí liên quan đến mua hàng tăng mạnh; Nhiều mặt hàng hết hạn hợp đồng phải tổ chức đấu thầu lại, trong khi đó giá cả và chi phí mua hàng biến động mạnh và làm suy giảm lợi nhuận do chi phí đầu vào tăng.

- Mảng cho thuê văn phòng: Thị trường cho thuê văn phòng sụt giảm do ảnh hưởng từ đợt dịch bệnh và giảm phát kéo dài, nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa hoặc thu nhỏ quy mô hoạt động; Nhiều tòa nhà gần khu vực Công ty đang có nhu cầu tìm kiếm khách hàng để cho thuê văn phòng như: Tòa nhà PTP Tower, số 564 Nguyễn Văn Cừ; Tòa nhà Plaschem Tower, số 562 Nguyễn Văn Cừ; Tòa nhà Eurowindow, số 544 Nguyễn Văn Cừ; Tòa nhà Mekong Building, số 113 Nguyễn Văn Cừ; Tòa nhà Mipeco,... vì vậy, việc tìm kiếm khách hàng cho thuê phần diện tích còn trống tại các tòa nhà của Công ty là hết sức khó khăn; Các tòa nhà A, B, C của Công ty có nhiều hạng mục đã bị hư hỏng, xuống cấp cần phải cải tạo sửa chữa để nâng cao chất lượng văn phòng cho thuê;

- Mảng kinh doanh tài chính:

+ Vốn điều lệ của Công ty thấp, hầu hết vốn cho hoạt động kinh doanh bán hàng, vốn cho nộp thuế VAT nhập khẩu đối với dịch vụ XNK ủy thác PTVT máy bay phải vay ngân hàng.

- Rủi ro về sự biến động tỷ giá ngoại tệ, sự thay đổi các chính sách thuế, các quy định hải quan,... cũng là những khó khăn lớn cần đặc biệt lưu ý trong năm 2024.

## **5. Về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT trong kỳ:**

### **5.1. Về thù lao HĐQT:**

Công ty đã thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2023 đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2023. Tổng thù lao đã chi cả năm 2023: **315.759.544 đồng**.

### **5.2. Về chi phí hoạt động khác của HĐQT:**

- Chi phí lương HĐQT năm 2023: **1,44 tỷ đồng** (bao gồm lương Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc). Kế hoạch lương HĐQT năm 2024 đề xuất bằng mức lương HĐQT thực hiện năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Các khoản chi ngày lễ, Tết, thưởng: đã chi **312 triệu đồng**;



- Công tác phí, chi phí tiếp khách và các chi phí khác cho HĐQT: được hạch toán vào chi phí chung của Công ty.

#### **6. Về Tổng kết các cuộc họp HĐQT, các nghị quyết, quyết định của HĐQT:**

Trong năm 2023 HĐQT Công ty đã thực hiện họp 04 phiên và 13 lần lấy ý kiến theo đúng quy định của pháp luật và Công ty, các nghị quyết, quyết định được đưa ra cụ thể theo Phụ lục tổng hợp Nghị quyết của HĐQT Công ty năm 2023 đính kèm.

#### **7. Kết quả giám sát TGD & người điều hành khác trong kỳ:**

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- HĐQT thông qua kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023.

- Phê duyệt các nội dung trình ĐHCĐTN năm 2023 của Công ty.

- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2022.

- Chỉ đạo bám sát kế hoạch SXKD của công ty đề ra. Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD để có biện pháp chỉ đạo kịp thời, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình SXKD.

- Ban Tổng giám đốc gửi báo cáo kết quả SXKD định kỳ hàng quý cho HĐQT, thông qua các cuộc họp HĐQT đề ra phương hướng trong thời gian tới.

- HĐQT phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý, điều hành của Công ty.

- HĐQT giám sát và hỗ trợ việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.

### **III. Kế hoạch SXKD năm 2024 và một số giải pháp tổ chức thực hiện:**

#### **1. Kế hoạch SXKD năm 2024:**

Trên cơ sở phân tích các thuận lợi, khó khăn của năm 2024 đồng thời căn cứ vào đặc thù, thực trạng, định hướng SXKD của Công ty và các thông tin hướng dẫn xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2024 của VNA, nắm bắt nhu cầu đầu tư của các đơn vị trong ngành Hàng không và các khách hàng; HĐQT đã họp thông qua kế hoạch SXKD năm 2024 và trình ĐHCĐ phê duyệt với các chỉ tiêu SXKD chính như sau:

#### **Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2024**

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	TH 2023	KH 2024	KH 2024 so với TH 2023
1. Tổng doanh thu	204.705	253.702	123,94%
2. Tổng chi phí	199.451	247.981	124.33%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	5.254	5.721	108,91%
4. Tổng số lao động bình quân	82	85	103,66%
5. Tổng số lao động tại 31/12	81	85	104,94%

Chỉ tiêu	TH 2023	KH 2024	KH 2024 so với TH 2023
6. Tổng quỹ lương	19.887	19.887	100.0%
7. Thu nhập LĐ bình quân tháng	20,21	19,50	96,47%
8. Mức chia cổ tức dự kiến	10.0%	10.0%	100,00%
9. Tổng mức đầu tư (Khối lượng công việc hoàn thành)	1.805	5.700	315,79%
10. Tổng mức đầu tư (Giá trị giải ngân)	1.805	5.700	315,79%

- Trong bối cảnh kinh tế thế giới năm 2024 tiếp tục chịu ảnh hưởng của xung đột địa chính trị, chiến tranh Nga-Ukraina, nguy cơ suy thoái kinh tế ở Châu Âu, Mỹ ... vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh, để chủ động trong điều hành hoạt động SXKD. HĐQT kính trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty:

+ Chủ động rà soát, điều chỉnh lại KH SXKD khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả SXKD; đảm bảo việc điều hành các nguồn lực và tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế. Thông báo cho các cổ đông kết quả điều chỉnh kế hoạch (nếu có).

+ Quyết định về thời gian và mức tạm ứng cổ tức năm 2024 trên cơ sở kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

- Danh mục các dự án đầu tư năm 2024 bao gồm:

Stt	Hạng mục đầu tư	Mức đầu tư (triệu đồng)
1	Mua mới thang máy nhà A	1.500
2	Mua mới thang máy nhà B	700
3	Chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng toà nhà văn phòng tại 414 Nguyễn Văn Cừ, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội	2.000
4	Chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng toà nhà văn phòng tại ngách 200/10 Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội	1.500
	<b>Tổng mức đầu tư 2024</b>	<b>5.700</b>

**2. Một số giải pháp chính nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024 và định hướng phát triển cho những năm tiếp theo:**

HĐQT báo cáo ĐHCĐ một số giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024, cụ thể như sau:

- Đối với mảng kinh doanh uỷ thác, vận chuyển:
  - + Gia hạn các hợp đồng uỷ thác và nâng cao chất lượng dịch vụ với VNA;
  - + Tăng cường mở rộng cung cấp dịch vụ uỷ thác, vận chuyển với các khách hàng mới như vận chuyển động cơ, cang, khối máy lớn cho Vietjet, PA.

- Đối với mảng kinh doanh bán hàng:
  - + Bám sát nhu cầu đầu tư mua sắm trang thiết bị của các khách hàng truyền thống, xây dựng phương án giá hợp lý đảm bảo khả năng trúng thầu đồng thời có phương án chuẩn bị về nguồn vốn kinh doanh, nguồn hàng cung cấp, đảm bảo giao hàng đúng tiến độ;
  - + Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường, giữ vững và phát triển thị phần, mở rộng kinh doanh ngoài ngành;
- Đối với mảng cho thuê văn phòng:
  - + Nghiên cứu, triển khai các giải pháp cho thuê các diện tích còn trống; triển khai các dự án xây dựng toà nhà văn phòng;
  - + Tiến hành cải tạo, sửa chữa khu vực đã xuống cấp, hư hỏng; duy trì thực hiện nghiêm túc quy định quản lý toà nhà; nâng cao chất lượng dịch vụ cho thuê văn phòng, tiếp tục thực hiện dịch vụ bảo vệ, vệ sinh theo hướng chuyên nghiệp;
- Đẩy nhanh tiến độ thu hồi công nợ để đảm bảo cân đối nguồn vốn, tăng thu nhập từ hoạt động tài chính và giảm lãi vay;
- Về tổ chức cán bộ lao động: Từng bước hoàn thiện, ổn định tổ chức, cán bộ, thực hiện có kết quả phương án bố trí sắp xếp, phân công công việc cho từng người lao động trong các đơn vị, tổ chức lao động khoa học qua đó nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc và nâng cao năng suất lao động;
- Về công tác đào tạo: Triển khai công tác đào tạo theo kế hoạch để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, người lao động gồm: đào tạo nghiệp vụ về hàng nguy hiểm, kỹ năng quản lý hợp đồng, cập nhật về chế độ chính sách và nghiệp vụ ISO;
- Về tiền lương: Tiếp tục triển khai thực hiện đề án QTNS, thực hiện quy chế tiền lương Công ty, theo đó việc trả lương theo chức danh công việc được giao phù hợp tích chất, mức độ phức tạp công việc đảm nhận và đánh giá mức độ hoàn thành công việc của người lao động trong từng đơn vị, qua đó đảm bảo việc trả lương cho người lao động theo đúng nguyên tắc kịp thời, công bằng và phù hợp với số lượng, chất lượng và mức độ cống hiến của mỗi người, khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động, hiệu quả công tác; Thực hiện nghiêm túc Quy định quản lý lao động và Tiêu chuẩn chức danh làm cơ sở tuyển dụng, bố trí, sắp xếp, đánh giá chất lượng lao động và trả lương phù hợp với năng lực, chất lượng lao động;
- Thực hiện rà soát để bổ sung, sửa đổi các quy trình, quy định của Công ty cho phù hợp với thực tế hoạt động kinh doanh, qua đó nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty; Thực hiện các giải pháp có hiệu quả để quản trị tốt các hợp đồng, tránh được rủi ro, tiết kiệm chi phí tối đa, đem lại hiệu quả kinh doanh cao.
- Về công nghệ: Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị, điều hành để giảm hao phí lao động và tăng năng suất lao động.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp: đoàn kết - hợp tác - phát triển. Giữ nghiêm kỷ luật. Chăm lo xây dựng, củng cố truyền thống đoàn kết trong Công ty, quy tụ và phát huy khả năng của từng thành viên trong Công ty. Đảm bảo việc làm, đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp, trên cơ sở đó tăng cường hiệu quả đầu tư cho các Cổ đông.

**3. Một số kiến nghị với Tổng công ty HKVN với vai trò vừa là cổ đông lớn nhất vừa là đối tác truyền thống quan trọng nhất của Công ty AIRIMEX:**

- Về mảng dịch vụ ủy thác: kiến nghị tạo điều kiện cho Airimex tiếp tục cung cấp các dịch vụ ủy thác cho VNA sau khi các hợp đồng dịch vụ ủy thác hết hạn trong năm 2024;

- Về mảng cung cấp công cụ, dụng cụ phục vụ hành khách: tạo điều kiện cho các doanh nghiệp vốn góp nói chung và Airimex nói riêng tham gia các gói thầu cung cấp trang thiết bị mặt đất, các mặt hàng dụng cụ, vật phẩm phục vụ trên máy bay, vận chuyển động cơ.

- Đẩy nhanh tiến độ thanh toán công nợ cho Airimex.

Trên đây là toàn bộ báo cáo liên quan đến kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Công ty CP XNK Hàng không. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu

07  
SG  
PH  
NHÀ  
G K  
IÊN

**PHỤ LỤC**  
**Tổng hợp Nghị quyết HĐQT Công ty năm 2023**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	289/2023/NQ-HĐQT-XNK	31/01/2023	Phê duyệt tham gia đấu thầu “Cung cấp 07 Xe quét đường băng” cho các cảng HK trực thuộc TCT Cảng HK Việt Nam-CTCP
2	719/2023/NQ-HĐQT-XNK	03/03/2023	Phê duyệt tham gia đấu thầu “Cung cấp 16 xe chở khách trong sân đỗ” cho Công ty CP hàng không Tre Việt (Bamboo Airways)
3	727/2023/QĐ-HĐQT-XNK	06/03/2023	QĐ thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2023 Công ty
4	728/2023/QĐ-HĐQT-XNK	06/03/2023	QĐ thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐTN năm 2023 Công ty
5	752/2023/NQ-HĐQT-XNK	08/03/2023	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty
6	819/2023/NQ-HĐQT-XNK	15/03/2023	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “Cung cấp hộp ăn nóng hạng Y” cho TCT Hàng không Việt Nam - CTCP
7	956/2023/NQ-HĐQT-XNK	28/03/2023	Thông qua các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023
8	1052/2023/NQ-HĐQT-XNK	31/03/2023	Chấm dứt HĐLĐ và ký lại HĐDV với bà Hiếu, Trưởng BP KTNB; Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tiền lương Công ty.
9	1078/2023/QĐ-HĐQT-XNK	03/04/2023	QĐ sửa đổi, bổ sung quy chế tiền lương Công ty
10	1079/2023/QĐ-HĐQT-XNK	03/04/2023	QĐ chuyển xếp lương cho bà Đỗ Thu Hằng (Trưởng BKS Cty)
11	1156/2023/QĐ-HĐQT-XNK	10/04/2023	QĐ chuyển xếp lương cơ bản đối với ông Đinh Phúc Lộc (Thư ký Công ty)
12	1157/2023/QĐ-HĐQT-XNK	10/04/2023	QĐ chuyển xếp lương cơ bản đối với bà Đỗ Thu Hằng (Trưởng BKS Công ty)
13	1383/2023/NQ-HĐQT-XNK	26/04/2023	Tạm hoãn tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2023 của Công ty.
14	1456/2023/NQ-HĐQT-XNK	05/05/2023	Phê duyệt PAKD “Cung cấp 07 xe quét đường băng, sân đỗ” cho các CN Cảng hàng không trực thuộc TCT Cảng hàng không Việt Nam-CTCP
15	1681/2023/NQ-HĐQT-XNK	25/05/2023	Xem xét Báo cáo của TGD Công ty về kết quả thực hiện mục 3.2 NQ của HĐQT số 3036/2022/NQ-HĐQT ngày 25/11/2022.



16	1708/2023/NQ-HĐQT-XNK	26/05/2023	NQ thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2023 của Công ty.
17	1760/2023/NQ-HĐQT-XNK	31/05/2023	NQ Giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty.
18	1822/2023/QĐ-HĐQT-XNK	07/6/2023	QĐ chi trả cổ tức năm 2022
19	2061/2023/NQ-HĐQT-XNK	26/06/2023	Triển khai một số nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2023
20	2135/2023/NQ-HĐQT-XNK	29/06/2023	Đầu tư mua xe ô tô 07 chỗ ngồi cho Công ty.
21	2136/2023/QĐ-HĐQT-XNK	29/06/2023	QĐ đầu tư mua xe ô tô 07 chỗ ngồi cho Công ty.
22	2215/2023/NQ-HĐQT-XNK	30/06/2023	Thông qua việc mở hạn mức Tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Hà Nội.
23	2526/2023/QĐ-HĐQT-XNK	04/08/2023	QĐ thành lập Hội đồng thanh lý tài sản của Công ty.
24	3091/2023/NQ-HĐQT-XNK	29/09/2023	Về việc ban hành Quy chế Quản lý nợ của Công ty.
25	3092/2023/QĐ-HĐQT-XNK	29/09/2023	QĐ ban hành Quy chế Quản lý nợ của Công ty cổ phần XNK Hàng không
26	3506//2023/NQ-HĐQT-XNK	09/11/2023	Xem xét tình hình thực hiện KH SXKD 9 tháng đầu năm 2023; Dự kiến một số chỉ tiêu chính định hướng KH SXKD 2024; Kiện toàn lại cơ cấu tổ chức của các phòng, CN và ban hành lại Quy định chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Công ty.
27	3693/2023/QĐ-HĐQT-XNK	27/11/2023	QĐ kiện toàn lại chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty
28	3700/2023/QĐ-HĐQT-XNK	27/11/2023	QĐ thành lập phòng Kinh doanh Công ty
29	3705/2023/QĐ-HĐQT-XNK	27/11/2023	QĐ ban hành “Quy định Chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Công ty CP XNK Hàng không”
30	3780/2023/NQ-HĐQT-XNK	04/12/2023	Về hợp đồng dịch vụ làm kiểm toán nội bộ của Công ty Airimex





Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
*Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không*  
*trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Hàng không

- Căn cứ luật doanh nghiệp: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam, Ban kiểm soát (BKS) Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không báo cáo ĐHĐCĐ công tác kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2023 như sau:

**A. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

**I. Cơ cấu và hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Trong năm 2023, nhân sự BKS có sự thay đổi:
  - + Bà Đỗ Thu Hằng, Trưởng BKS chuyên trách nghỉ hưu theo chế độ.
  - + Bà Tống Thị Thanh Bình được ĐHĐCĐTN 2023 bầu bổ sung làm TV BKS.
- Thành phần BKS hiện tại của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không, bao gồm:
  - + Ông Nguyễn Tiến Dũng: Trưởng BKS
  - + Ông Đinh Phúc Lộc: Thành viên BKS
  - + Bà Tống Thị Thanh Bình: Thành viên BKS
- Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của HĐQT và Ban điều hành Công ty.
  - Các thành viên BKS được nhận thù lao và chi phí hoạt động theo Nghị quyết ĐHĐCĐTN 2023.
  - Trong năm 2023, hoạt động của BKS được tiến hành chủ động theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS, cụ thể:
    - + BKS đã xây dựng chương trình và nội dung làm việc, phân công công việc của các thành viên BKS năm 2023.
    - + BKS đã kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2023.
    - + BKS đã giám sát tình hình thực hiện NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
    - + Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2023, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.
    - + BKS đã soát xét việc thực hiện các quy định, quy chế; Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.



+ Phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập: BKS đã thực hiện trao đổi công việc, nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do kiểm toán đưa ra.

## **II. Lương và thù lao của thành viên Ban kiểm soát:**

Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát Công ty, thực hiện theo Nghị quyết số 18/2023/NQ-ĐHĐCĐ-XNK ngày 06/6/2023 và được chi trả đúng quy định.

- Tiền Lương của Bà Đỗ Thu Hằng - Trưởng BKS chuyên trách trong năm 2023 (đến tháng 6/2023): 179,663 triệu đồng

- Thù lao của các thành viên BKS:

+ Ông Nguyễn Tiến Dũng: Từ tháng 01/2023 - 06/6/2023 mức thù lao 2,890 triệu đồng/tháng

Từ ngày 06/6/2023, Ông Nguyễn Tiến Dũng được bầu làm Trưởng BKS không chuyên trách, hưởng mức thù lao: 3,450 triệu đồng/tháng.

+ 02 TV BKS khác hưởng mức thù lao 2,890 triệu đồng/tháng

- Tổng thù lao của các TV BKS trong năm 2023: là 93,040 triệu đồng.

- Chi phí hoạt động của BKS năm 2023: không phát sinh

## **III. Tổng kết các cuộc họp của BKS:**

- Hợp thống nhất nội dung kết quả thẩm định BCTC năm 2022 của Công ty.

- Hợp thống nhất nội dung báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐTN 2022.

- Hợp bầu Trưởng Ban kiểm soát.

- Hợp phân công nhiệm vụ các thành viên BKS.

- Hợp thống nhất nội dung báo cáo kết quả kiểm tra tình hình SXKD và mua sắm hàng hoá dịch vụ 6 tháng đầu năm 2023

- Thống nhất nội dung kế hoạch và phân công nhân sự BKS tham gia, giám sát công tác kiểm kê tài sản định kỳ cuối năm 2023 tại Công ty.

- Thống nhất giải quyết các công việc khác thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS.

Trong quá trình làm việc các thành viên trong BKS thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và hiệu quả.

## **IV. Phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các bộ phận quản lý của Công ty và cổ đông:**

- Đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý của Công ty, BKS duy trì mối quan hệ công tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và của các cổ đông trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, BKS luôn nhận được sự phối hợp từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận chức năng của Công ty.

- Đối với cổ đông: trong năm 2023, BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu kiện nào từ cổ đông.

## **B. Kết quả giám sát hoạt động SXKD, quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty:**

### **I. Thẩm định báo cáo tài chính:**

Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo thông tư 200/2014/TT-BTC về chế độ kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023. cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn

00107  
CÔNG  
CỔ PH  
ÁT NH  
HÀNG K  
BIÊN



mục kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo. Báo cáo tài chính của Công ty đã được Công ty kiểm toán RSM Việt Nam kiểm toán và phát hành báo cáo số 16/2024/RSMHAN-BCKT ngày 28/2/2024 và đồng thời có ý kiến chấp nhận toàn phần.

### 1. Các chỉ tiêu cơ bản thực hiện năm 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2023	TH 2022	TH 2023	%TH2023/ KH2023	%TH2023/ TH2022
1	Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	241.100	181.212	204.705	84,90%	112,96%
2	Chi phí	Triệu đồng	237.021	178.185	199.451	84,15%	111,94%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.079	3.027	5.254	128,81%	173,55%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.232	2.373	3.908	120,92%	164,68%

Các số liệu về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 nêu trên của Công ty, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam và đã được Ban kiểm soát thẩm định BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

### 2. Đánh giá kết quả SXKD:

- Năm 2023 các hoạt động SXKD chính của Công ty dần được phục hồi: các lĩnh vực XNK uỷ thác, cho thuê VP đạt hiệu quả tốt, tuy nhiên các lĩnh vực như bán hàng gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh gay gắt, chi phí đầu vào cao, vốn của Công ty hạn hẹp, các nguồn vốn lưu động SXKD chủ yếu vay các tổ chức tín dụng.

- Mặc dù hoạt động kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn do vẫn bị ảnh hưởng bởi hậu quả của đại dịch Covid-19, chiến tranh Nga-Ukraine kéo dài, xung đột Trung Đông,... Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty đã điều hành hoạt động SXKD linh hoạt, tiết kiệm chi phí, kết quả SXKD của Công ty tốt hơn so với KH được giao LNTT đạt 5,254 tỷ đồng bằng 128,81% KH 2023 và bằng 173,55% TH cùng kỳ năm 2022. LNST đạt 3908 tỷ đồng bằng 120,92% KH 2023 và bằng 164,68% TH cùng kỳ 2022.

- Công ty đã điều hành và quản trị kinh doanh tìm kiếm mở rộng đối tác kinh doanh, tiết kiệm chi phí, sử dụng lao động hiệu quả hợp lý.

### 3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo thông tư 200/2014/TT-BTC về chế độ kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính của Công ty đã được Công ty kiểm toán RSM Việt nam kiểm toán và phát hành báo cáo số 16/2024/RSMHAN-BCKT ngày 28/2/2024. Và có ý kiến: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của BCTC năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán.

**Một số chỉ tiêu chính trên BCTC của Công ty**

*Đơn vị tính: đồng*

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Số cuối năm 2023</b>	<b>Số đầu năm 2023</b>
<b>A. TÀI SẢN</b>	<b>177.645.451.467</b>	<b>119.452.935.600</b>
<b>I- Tài sản ngắn hạn</b>	167.551.641.952	107.526.778.649
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	7.556.416.481	7.935.462.995
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	146.768.297.533	89.251.830.699
4. Hàng tồn kho	12.382.807.318	9.947.915.451
5. Tài sản ngắn hạn khác	844.120.620	391.569.504
<b>II – Tài sản dài hạn</b>	10.093.809.515	11.926.156.951
1. Các khoản phải thu dài hạn		
2. Tài sản cố định	7.931.704.803	9.000.346.829
3. Bất động sản đầu tư	1.360.861.648	1.442.323.247
3. Tài sản dài hạn khác	801.243.064	1.483.486.875
<b>B. NGUỒN VỐN</b>	<b>177.645.451.467</b>	<b>119.452.935.600</b>
<b>I- Nợ phải trả</b>	140.232.238.950	83.758.689.142
1. Nợ ngắn hạn	138.877.408.950	82.037.841.392
Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	61.687.265.762	10.082.001.206
2. Nợ dài hạn	1,354,830,000	1,720,847,750
<b>II. Vốn chủ sở hữu</b>	37.413.212.517	35.694.246.458
1. Vốn góp của chủ sở hữu	31.112.830.000	31.112.830.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	9.910.890	9.910.890
3. Quỹ đầu tư phát triển		
4. Quỹ khác thuộc vốn CHS	1.473.497.115	1.473.497.115
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.816.974.512	3.098.008.453
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	908.985.642	724.971.498
- LNST chưa phân phối kỳ này	3.907.988.870	2.373.036.955



Năm 2023, tổng tài sản Công ty tăng 58.192,51 triệu đồng tăng 48,72% so với đầu kỳ, trong đó tài sản ngắn hạn tăng 60.024,86 triệu đồng (tăng 55,82% so đầu kỳ), tài sản dài hạn giảm 1.832,35 triệu đồng (giảm 15,36% so đầu kỳ)

Năm 2023 tổng nguồn vốn tăng 58.192,51 triệu đồng tăng 48,72% so với đầu kỳ, trong đó nợ phải trả tăng 56.473,55 triệu đồng tương đương tăng 67,42% so với đầu kỳ, Vốn CHS tăng 1.718,97 triệu đồng tương đương tăng 4,82% so với đầu kỳ.

**Công nợ phải thu, phải trả:**

**Công nợ phải thu**

- Tổng số nợ phải thu đến 31/12/2023 là: 146,768 tỷ đồng tăng 57,516 tỷ đồng (tương đương tăng 64,44%) so với đầu kỳ, trong đó: 100% là nợ phải thu ngắn hạn.

- Công tác xác nhận công nợ: Công ty đã thực hiện đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Công ty về quản lý công nợ phải thu. Công ty cần lưu ý thực hiện đôn đốc việc ký xác nhận công nợ cuối kỳ.

**Công nợ phải trả**

- Tổng số nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2023 là: 140,232 tỷ đồng tăng 56,473 tỷ đồng (tương đương tăng 67,42%) so với đầu kỳ, trong đó nợ phải trả ngắn hạn là 138,877 tỷ đồng chiếm 99,03%, nợ phải trả dài hạn 1,355 tỷ đồng chiếm 0,97% tổng số nợ phải trả.

**Các chỉ tiêu tài chính**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
<b>Các chỉ tiêu tài trợ vốn</b>				
1. Vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn	%	30,34	29,88	21,06
2. Vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn	%	317,74	299,29	370,66
3. Vốn chủ sở hữu trên tài sản cố định	%	600,06	396,59	471,69
<b>Các chỉ tiêu thanh khoản</b>				
1. Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,16	1,19	1,12
2. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,33	1,31	1,21
3. Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,44	1,43	1,27
4. Khả năng thanh toán lãi vay	Lần	2,16	7,02	6,55
<b>Các chỉ tiêu cân nợ</b>				
1. Nợ phải trả trên tổng tài sản	%	69,66	70,12	78,94
2. Nợ phải trả trên NVCSH	%	229,55	234,66	374,82
3. Dư nợ vay trên NVCSH	Lần	0,58	0,28	1,65
<b>Các chỉ tiêu lợi tức</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế trên doanh thu	%	1,20	1,68	2,57
2. Lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	%	1,01	1,32	1,91

## **2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc điều hành:**

- Năm 2023, Ban Tổng giám đốc đã điều hành Công ty thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐTN 2023 và các nghị quyết, quyết định của HĐQT, tuân thủ các qui định của pháp luật, Điều lệ và qui chế quản trị Công ty CP XNK Hàng không.

- Ban Tổng giám đốc điều hành đã sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả các nguồn lực về vốn, tài sản, lao động của Công ty. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với Nhà nước và đem lại hiệu quả trong hoạt động SXKD.

## **3. Về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông TN 2023:**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đã được HĐQT Công ty thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Cụ thể:

- Công ty đã thực hiện việc chi thù lao năm 2023 cho các thành viên HĐQT và BKS với các mức chi cụ thể cho các đối tượng theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2023.

- Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ TN năm 2023

- Công ty đã thực hiện vượt KH SXKD năm 2023 về lợi nhuận.

## **4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán:**

- Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm đòi hỏi phải điều chỉnh hay công bố trên BCTC.

## **C. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban điều hành Công ty:**

### **1. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông:**

Ban Kiểm soát kiến nghị ĐHĐCĐ:

- Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty.

- Thông qua các báo cáo và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

### **2. Kiến nghị Hội đồng quản trị:**

- Sớm chỉ đạo ban hành: Quy chế mua sắm hàng hoá dịch vụ, quy chế quản lý hợp đồng kinh tế, Quy chế tổ chức quản lý cán bộ, người lao động và các VBQL khác phù hợp với các quy định và Điều lệ công ty tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc có cơ sở pháp lý thực hiện nhằm phát triển hoạt động SXKD.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Công ty trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh, đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ của Công ty.

### **3. Kiến nghị Ban Tổng giám đốc:**

- Quan tâm chỉ đạo, đôn đốc các bộ phận liên quan trong việc quản lý công nợ, giảm thiểu công nợ quá hạn, công nợ phải thu khó đòi làm giảm hiệu quả kinh doanh.

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan, thực hiện nghiêm chỉnh các quy chế, quy định mà HĐQT và Tổng giám đốc đã ban hành. Đối chiếu và ký xác nhận công nợ với các đối tượng theo đúng quy định.

- Tìm kiếm các đối tác khách hàng mới để tăng doanh thu và lợi nhuận cho cổ đông, tạo thêm việc làm và nâng cao đời sống cho người lao động.

## **D. Kế hoạch năm 2024 của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát thực hiện theo quy định, và tập trung vào các nội dung chính sau:

- Giám sát thông qua các cuộc họp, các phiên họp dưới hình thức xin ý kiến trong năm 2024 của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến trên cơ sở phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD 2024 của Công ty:



Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
3. Lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	1,65	2,64	3,29
4. Lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	1,38	2,07	2,45
5. Lợi nhuận sau thuế trên NVCSH	%	5,40	6,71	10,56

- Đánh giá: Tình hình tài chính của Công ty, năm 2023 Công ty hoạt động có lãi vì vậy Công ty bảo toàn được vốn chủ sở hữu. Các chỉ số thanh toán được đảm bảo. Nợ phải trả của Công ty đang có xu hướng tăng cao. Hệ số nợ phải trả/VCSH tại thời điểm 31/12/2023 là 3,75 lần tăng cao so với đầu kỳ (tăng 1,40 lần) Công ty cần quan tâm quản lý các khoản công nợ để đảm bảo an toàn tài chính và hoạt động kinh doanh của đơn vị.

#### 4. Đánh giá tình hình đầu tư:

- Trong năm 2023 Công ty thực hiện 02/07 dự án đầu tư :  
+ Đầu tư mua mới 01 xe ô tô 07 chỗ Kia Carnival trị giá 1,413 tỷ đồng;  
+ Đầu tư hệ thống họp trực tuyến trị giá 0,233 tỷ đồng;  
- Các dự án này đều thuộc KH đầu tư năm 2023 và không vượt tổng mức đầu tư đã được ĐHCĐTN 2023 thông qua.

- Tổng giá trị khối lượng công việc hoàn thành trong năm 2023 là 1,646 tỷ đồng đạt 17,74% KH 2023.

- Tổng giá trị giải ngân Trong kỳ: Công ty thực hiện giải ngân các dự án đầu tư với tổng giá trị 1,646 tỷ đồng, đạt 17,74% KH giải ngân năm 2023.

- Một số dự án đầu tư tài sản Công ty chưa triển khai: Dự án đầu tư thang máy nhà A, đầu tư máy chủ ảo, dự án đầu tư tòa văn phòng tại 414 Nguyễn Văn Cừ và dự án đầu tư tòa nhà văn phòng tại 200/10 Nguyễn Sơn.

- Năm 2023 Công ty không có kế hoạch đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp.

## II. Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty:

### 1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2023, có sự thay đổi về nhân sự trong Hội đồng quản trị và BDH: Ông Nguyễn Duy Việt - TV HĐQT, Tổng giám đốc Công ty được HĐQT miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty để chuyển công tác kể từ 01/01/2023, đồng thời HĐQT cũng đã bổ nhiệm ông Đinh Ngọc Tùng, cán bộ TCT HKVN giữ chức Tổng giám đốc Công ty từ ngày 01/01/2023; Ngày 06/6/2023, ĐHCĐ Công ty đã miễn nhiệm tư cách TV HĐQT đối với ông Nguyễn Duy Việt và bầu ông Đinh Ngọc Tùng Tổng giám đốc Công ty giữ chức TV HĐQT Công ty thay ông Nguyễn Duy Việt.

- Các cuộc họp của HĐQT thực hiện theo đúng theo qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- HĐQT Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ trong việc điều hành quản lý Công ty. Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã ban hành 17 Nghị quyết và 13 Quyết định để chỉ đạo thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2023 và chỉ đạo công tác Tổ chức cán bộ, công tác quản trị điều hành hoạt động kinh doanh tại Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự và phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Hầu hết các nội dung nghị quyết ban hành trong năm 2023 đã hoàn thành, một số nội dung đang thực hiện theo đúng tiến độ.



+ Kiểm tra giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT, quyết định của Ban Tổng giám đốc.

+ Kiểm tra giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình thực hiện KH SXKD hàng quý.

+ Thẩm định các BCTC, báo cáo kết quả kinh doanh 6 tháng và năm 2024.

- Thực hiện kiểm tra chuyên đề: do BKS đánh giá và lựa chọn.

- Các công việc khác theo quy định của BKS.

Trân trọng báo cáo!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- TGĐ;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Tiến Dũng**



**PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023**

(Phương án kèm theo Tờ trình số: 823 /2024/TTr-HĐQT-XNK ngày 28/03 /2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty như sau:

Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2023 của Công ty là	5.253.539.721 đ;
- Thuế TNDN phải nộp năm 2023:	1.345.550.851 đ;
- Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN:	3.907.988.870 đ;
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế)	390.798.887 đ;

Trong đó: + *Quỹ khen thưởng: 78.159.777 đ*

+ *Quỹ phúc lợi: 312.639.110 đ*

- Trích quỹ thưởng thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, Ban điều hành (0,5 tháng lương thực hiện 2023 của TV HĐQT chuyên trách, KSV chuyên trách và 2 tháng thù lao thực hiện 2023 của TV HĐQT và KSV kiêm nhiệm)	103,582,531 đ;
---	----------------

(*Phương án thưởng cụ thể đề nghị ĐHĐCĐ giao HĐQT xem xét quyết định*)

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023:	3,413,607,452 đ;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại:	908,985,642 đ;
Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2023:	4,322,593,094 đ;
- Đề nghị mức chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, tỷ lệ 10% (1.000 đồng/cổ phần) là	3,111,283,000 đ;
- Lợi nhuận còn lại chưa chia là	1,211,310,094 đ;

Đề nghị ĐHĐCĐ quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2023 (bằng tiền) là: 17 giờ 00, ngày 24/05/2024; Thời gian thực hiện chi trả cổ tức năm 2023: từ ngày 24/06/2024.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



**BÁO CÁO**

1. Thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2023;
  2. Đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2024.
- (Báo cáo kèm theo tờ trình: 823 /2024/TTr-XNK ngày 28 / 03 / 2024)

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 ngày 06/06/2023 về mức thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2023;

Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 203/NQ-HĐTV/TCTHK ngày 26/01/2015 và Chỉ thị số 598/CT-TCTHK-BĐT ngày 11/03/2015 của HĐTV Tổng công ty HKVN về việc xác định thù lao của các Công ty liên doanh cổ phần có vốn góp của Tổng công ty HKVN.

Hội đồng quản trị báo cáo ĐHĐCĐ Công ty về việc thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2023 và đề nghị tổng mức chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2024 như sau:

**1. Thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2023:**

- Thành viên HĐQT: 4.640.000 đồng/người/tháng;
- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.450.000 đồng/người/tháng;
- Các thành viên Ban kiểm soát: 2.890.000 đồng/người/tháng.

**\* Tổng cộng: 315.759.544 đồng.**

Công ty đã thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2023 đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2023.

**2. Đề nghị mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2024:**

Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét, thông qua mức chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách năm 2024 như sau:

- Thành viên HĐQT: 4.640.000 đồng/người/tháng;
- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.450.000 đồng/người/tháng;
- Các thành viên Ban kiểm soát: 2.890.000 đồng/người/tháng.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
XUẤT NHẬP KHẨU  
HÀNG KHÔNG

Đào Khắc Hậu



**BÁO CÁO**

V/v: Trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT  
thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2024.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;

Căn cứ tình hình và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;

Để tạo thuận lợi cho việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho HĐQT thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2024 như sau:

1. Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt các hợp đồng, giao dịch có giá trị giao dịch từ 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trở lên với cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những Người có liên quan của họ, trên cơ sở đánh giá rủi ro, đảm bảo an toàn cho Công ty.

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề nêu trên có hiệu lực thi hành đối với các giao dịch của Công ty thực hiện trong năm 2024 và đến thời điểm tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2025.

Đính kèm Báo cáo này là Phụ lục giao dịch với các bên liên quan dự kiến thực hiện trong năm 2024 và đến thời điểm tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2025.

Đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng !

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- TGD; BKS;
- Lưu: VT.



**Đào Khắc Hậu**

**PHỤ LỤC CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**  
**DỰ KIẾN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 ĐẾN THỜI ĐIỂM**  
**TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CỦA CÔNG TY NĂM 2025**  
(Đính kèm theo Báo cáo số 822/2024/BC-XNK ngày 28/03/2024)

Stt	Đối tác giao dịch	Nội dung giao dịch
1	Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (và các công ty con của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP)	Cung cấp hàng hóa, dịch vụ



Số: /2024/NQ-ĐHĐCĐ-XNK

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024



Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;  
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;  
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;  
Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không số 24/4/2024/BB-ĐHĐCĐ/XNK ngày 24/4/2024.

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty về tình hình thực hiện SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 và các giải pháp thực hiện; Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán. Cụ thể:

1.1. Thông qua kết quả SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	241.100	204.705	84,90%
Tổng chi phí	237.021	199.451	84,15%
Lợi nhuận trước thuế	4.079	5.254	128,78%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.232	3.908	120,90%
Mức chia cổ tức dự kiến	10%/VĐL	10%/VĐL	100,00%
Tổng vốn đầu tư (giá trị giải ngân)	9.275	1.805	19,46%

1.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Năm 2024	
		Kế hoạch	KH 2024 so với TH 2023
Tổng doanh thu	204.705	253.702	123,94%



Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Năm 2024	
		Kế hoạch	KH 2024 so với TH 2023
Tổng chi phí	199.451	247.981	124,33%
Lợi nhuận trước thuế	5.254	5.721	108,91%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.908	4.577	117,13%
Mức chia cổ tức dự kiến	10%/VĐL	10%/VĐL	100,00%
Tổng vốn đầu tư (giá trị giải ngân)	1.805	5.700	315,79%

Các số liệu chi tiết và diễn giải được nêu tại Kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty kèm theo Tờ trình số 823 /2024/TTr-HĐQT-XNK ngày 28/03/2024 của HĐQT Công ty. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty rà soát, điều chỉnh lại kế hoạch SXKD khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả SXKD; đảm bảo việc điều hành các nguồn lực và tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế, thông báo cho các cổ đông kết quả điều chỉnh kế hoạch (nếu có).

1.3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội. Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Tổng tài sản (31/12/2023)	:	177.645.451.467 đồng
- Vốn chủ sở hữu (31/12/2023)	:	37.413.212.517 đồng
- Tổng doanh thu (01/01/2023 - 31/12/2023)	:	204.704.526.946 đồng
- Lợi nhuận trước thuế (01/01/2023 - 31/12/2023)	:	5.253.539.721 đồng

Các số liệu chi tiết được nêu tại Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội.

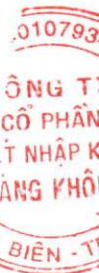
2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2023.

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023, chi tiết như sau:

Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2023 của Công ty là	:	5.253.539.721 đ;
• Thuế TNDN phải nộp năm 2023	:	1.345.550.851 đ;
• Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	:	3.907.988.870 đ,
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế)	:	390.798.887 đ;
Trong đó: + Quỹ khen thưởng	:	78.159.777 đ
+ Quỹ phúc lợi	:	312.639.110 đ
- Trích quỹ thưởng thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành	:	103.582.531 đ;
(0,5 tháng lương thực hiện 2023 của TV HĐQT chuyên trách, KSV chuyên trách và 02 tháng thù lao thực hiện 2023 của TV HĐQT và KSV kiêm nhiệm)		

(Phương án thưởng cụ thể ĐHĐCĐ giao HĐQT xem xét quyết định)

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023	:	3.413.607.452 đ;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại	:	908.985.642 đ;



- Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2023 là : 4.322.593.094 đ;
- Đề nghị mức chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, tỷ lệ 10% (1.000 đồng/cổ phần) là : 3.111.283.000 đ;
- Lợi nhuận còn lại chưa chia là : 1.211.310.094 đ.

Thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2023 (bằng tiền) là: 17 giờ 00, ngày 24/05/2024; Thời gian thực hiện chi trả cổ tức năm 2023: từ ngày 24/06/2024.

4. Thông qua thực hiện chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2023 và mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2024, chi tiết như sau:

- Thực hiện chi thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách năm 2023:

- + Thành viên HĐQT: 4.640.000 đồng/tháng;
- + Trưởng BKS: 3.450.000 đồng/người/ tháng;
- + Các thành viên BKS: 2.890.000 đồng/người/tháng.

**Tổng số tiền thù lao năm 2023 là: 315.759.544 đồng**

- Mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2024:

- + Thành viên HĐQT: 4.640.000 đồng/người/tháng;
- + Trưởng BKS: 3.450.000 đồng/tháng;
- + Các thành viên BKS: 2.890.000 đồng/người/tháng.

5. Ủy quyền cho HĐQT Công ty thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2024 (Chi tiết việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2024, theo Báo cáo về việc Trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty năm 2024 kèm theo Tờ trình số 823 /2024/TTr-HĐQT-XNK ngày 28/03/2024 của HĐQT Công ty).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không giao Chủ tịch HĐQT Công ty chịu trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV HĐQT;
- TGD Cty;
- TV BKS;
- Website Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Đào Khắc Hậu**



**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG KHÔNG**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**MÃ ĐẠI BIỂU:.....**

Họ và tên đại biểu:.....  
 Số lượng cổ phần sở hữu:.....cổ phần  
 Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:.....cổ phần  
**Tổng số lượng cổ phần biểu quyết:.....cổ phần**  
 (Quý Đại biểu đánh dấu vào ô ý kiến lựa chọn theo từng nội dung biểu quyết)

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Đồng ý</b>	<b>Không đồng ý</b>	<b>Không có ý kiến</b>
<b>Nội dung 01:</b> Thông qua báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về kết quả SXKD năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 02:</b> Thông qua báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ về kế hoạch năm 2024 và các giải pháp thực hiện	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 03:</b> Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 04:</b> Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 05:</b> Thông qua Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ về Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 06:</b> Thông qua Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ về thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 07:</b> Thông qua Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua các giao dịch với các bên liên quan của Công ty trong năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**Hướng dẫn:** Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn một trong các phương án: Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến cho từng nội dung biểu quyết (Lựa chọn phương án nào đánh dấu "X" hoặc "√" vào ô thuộc phương án đó).

Ngày            tháng            năm 2024  
**ĐẠI BIỂU**  
 (Ký và ghi rõ họ tên)